

Số: 120 /TTr-UBND

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa
bàn tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại tờ trình số 510/TTr-SNNMT ngày 24/4/2026 về việc thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh với các nội dung sau:

I. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý

1. Sự cần thiết

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Đất đai 2024 có quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng thuộc thẩm quyền. Từ thời điểm sau khi sáp nhập tỉnh, HĐND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành 02 Nghị quyết thông qua Danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất¹.

Thời điểm hiện tại đã phát sinh nhiều công trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt, quyết định đầu tư, một số dự án cấp bách, có vai trò quan

¹ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 10/12/2025; Nghị quyết 03/90/NQ-HĐND ngày 29/01/2026

trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh cần phải triển khai thực hiện nhưng chưa có trong các Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua.

2. Cơ sở pháp lý

Điểm b khoản 5 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định:

“Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

5. Trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường và nông, lâm, ngư nghiệp:

b) Thông qua quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng thuộc thẩm quyền; quyết định bảng giá đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”

Khoản 2 Điều 14 Luật Đất đai 2024 quy định: *“2. Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền; thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo thẩm quyền quy định của Luật này; quyết định bảng giá đất; giám sát việc thi hành pháp luật về đất đai tại địa phương;”*

Tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai 2024 quy định: trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 67 của Luật này. Thực hiện nhiệm vụ do Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao, ngày 14/10/2025 Cục Quản lý đất đai có văn bản số 2487/QLĐ Đ-QHGD về việc trả lời phản ánh kiến nghị của địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương cấp tỉnh Bắc Ninh. Tại mục 5 trang 4 có nội dung trả lời: *“Tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024 quy định về việc trình và thời điểm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện). Quy định này của Luật Đất đai chưa bị bãi bỏ nên việc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất hiện nay không phụ thuộc vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Vì vậy, đề nghị Quý Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 14, khoản 5 Điều*

72 Luật Đất đai năm 2024, điểm b khoản 5 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân.”

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định:

“2. Bổ sung trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, bao gồm:

a) Thực hiện dự án trong khu thương mại tự do, dự án trong trung tâm tài chính quốc tế;

b) Trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất đã hết thời hạn phải hoàn thành việc thỏa thuận hoặc hết thời gian gia hạn phải hoàn thành việc thỏa thuận mà đã thỏa thuận được trên 75% diện tích đất và trên 75% số lượng người sử dụng đất thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua việc thu hồi phần diện tích đất còn lại để giao đất, cho thuê đất cho chủ đầu tư;

c) Tạo quỹ đất để thanh toán dự án theo Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (Hợp đồng BT), để cho thuê đất tiếp tục sản xuất, kinh doanh đối với trường hợp tổ chức đang sử dụng đất mà Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 78, Điều 79 của Luật Đất đai, khoản 1 Điều này và điểm a khoản này.”

Từ sự cần thiết và những cơ sở pháp lý nêu trên, nhằm đảm bảo căn cứ và các điều kiện thu hồi đất, triển khai các trình tự, thủ tục để thực hiện các dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật thì việc HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất là cơ sở pháp lý quan trọng, cần thiết phải triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

II. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất trên địa bàn tỉnh được tổng hợp trên cơ sở kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 do 99 xã, phường báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể:

- Đất nông nghiệp là 342.476,41 ha giảm 5.379 ha so với đầu kỳ quy hoạch (năm 2021) do chuyển mục đích sang đất phi nông nghiệp.

- Đất phi nông nghiệp là 127.276,78 ha tăng 6.854,59 ha so với đầu kỳ quy hoạch (năm 2021) do chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất

Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất được tổng hợp trên cơ sở tổng diện tích gồm: diện tích đã có Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất; diện tích được HĐND tỉnh, UBND tỉnh chấp thuận thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc

dụng, đất rừng sản xuất; diện tích đất đã được chấp thuận trong các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh, của Thủ tướng Chính phủ, kết quả cụ thể như sau:

2.1. Đất trồng lúa

Thời kỳ 2021-2030, trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới tổng diện tích đất trồng lúa được phép chuyển mục đích sang đất khác là 27.665,01 ha (trong đó tỉnh Bắc Giang cũ là 22.000,21 ha tỉnh Bắc Ninh cũ là 5.664,80 ha)

Đến nay, chỉ tiêu đã thực hiện là 10.481,72 ha (trong đó tỉnh Bắc Giang cũ là 8.225,72 ha; tỉnh Bắc Ninh cũ là 2.256,00 ha);

Tổng chỉ tiêu còn lại chưa thực hiện là 17.183,29 ha (trong đó tỉnh Bắc Giang cũ là 13.774,49 ha tỉnh Bắc Ninh cũ là 3.408,80 ha).

2.2. Đất rừng sản xuất

Thời kỳ 2021-2030, trên địa bàn tỉnh tổng diện tích đất rừng sản xuất được phép chuyển mục đích sang đất khác là 7.459,60 ha;

Đến nay, chỉ tiêu đã thực hiện là 746,41 ha;

Tổng chỉ tiêu còn lại chưa thực hiện là 6.713,19 ha.

2.3. Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng

Thời kỳ 2021-2030, trên địa bàn tỉnh tổng diện tích đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng được phép chuyển mục đích sang đất phi nông nghiệp là 527,53 ha; đến nay, chỉ tiêu đã thực hiện là 14,25 ha; Tổng chỉ tiêu còn lại chưa thực hiện là 513,28 ha.

3. Cân đối chỉ tiêu sử dụng đất

Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng còn lại đến năm 2030 trên địa bàn toàn tỉnh đảm bảo phù hợp với Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng chính phủ.

III. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất

Căn cứ ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với UBND các xã, phường rà soát về tên, số liệu từng dự án; rà soát để đưa các công trình, dự án vào Danh mục phải thu hồi đất bảo đảm theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Danh mục công trình, dự án cụ thể như sau:

1. Tổng số công trình, dự án: 238 dự án, trong đó:


- Công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án BT: 112;
- Công trình, dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách: 126 (trong đó có 01 Dự án thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất-quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội).

2. Tổng diện tích phải thu hồi đất: 2.576,96 ha, trong đó:

- Công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công, dự án BT: 276,45 ha;
- Công trình, dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách: 2.300,51 ha.

(Chi tiết có Biểu kèm theo)

UBND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Tờ trình này thay thế Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 22/4/2026)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VP UBND tỉnh: LĐ, KTTH, THĐT, KTN;
- Lưu: VT, KTN Việt Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải



DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Tờ trình số 120/TT-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Đánh giá sự phù hợp	Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)		
	Tổng		2.576,96				
A	Dự án Đầu tư công-Dự án BT		276,45				
1	Dự án xây dựng và quản lý khai thác chợ Nhà Nam (quy mô 1,0ha, trong đó chợ hiện trạng 0,6ha)	Nhã Nam	0,400	DCH	1,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của UBND xã Nhà Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Đầu tư hoàn thiện khuôn viên, bãi đỗ xe di tích Đền thờ Hán Quận Công Thân Công Tài	Việt Yên	0,500	DDT	0,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
3	Trường mầm non Song Giang	Đại Lai	1,500	DGD	1,50	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định 213/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Đại Lai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
4	Trường mầm non xã Đông Cứu	Đông Cứu	0,880	DGD	0,88	Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND xã Đông Cứu về việc phê duyệt dự án
5	Xây dựng trường tiểu học Nhân Hòa 1 (mở rộng)	Nhân Hòa	0,950	DGD	0,95	Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của UBND phường Nhân Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình trường tiểu học Nhân Hòa 1
6	Mở rộng trường tiểu học Bằng An (Chuyển từ đất trụ sở UBND phường Bằng An mới)	Quê Võ	0,700	DGD	0,70	Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh đề xuất phương án tổng thể sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp khi tổ chức mô hình bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án	
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)		
7	Mở rộng trường Trung học cơ sở Quê Tân (Một phần diện tích chuyển từ UBND phường Quê Tân)	Quê Vô	0,260	DGD	0,26	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh đề xuất phương án tổng thể sắp xếp, bố trí trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp khi tổ chức mô hình bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh
8	Trường Trung học cơ sở xã Tam Giang, huyện Yên Phong	Tam Giang	1,860	DGD	1,86	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 24/QĐ/UBND ngày 14/1/2025 v/v phê duyệt CTDĐT
9	Mở rộng trường mầm non thị trấn Chũ số 1, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Chũ	0,100	DGD	0,10	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 110D/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND thị trấn Chũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
10	Trường THCS Lương Phong	Hiệp Hòa	3,790	DGD	10,48	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết số 270/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện Hiệp Hòa quyết định chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Hiệp Hòa phê duyệt dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDBĐ đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
					Đánh giá sự phù hợp	
11	Mở rộng diện tích, xây dựng tường rào, sân... trường Mầm non Liên Chung, xã Phúc Hòa	Phúc Hoà	0,230	DGD	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Phúc Hòa về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án:
12	Cải tạo, nâng cấp từ đường QL1A qua thôn Thuyền, xã Dĩnh Trì	Bắc Giang	2,080	DGT	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 8128/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt dự án
13	Nâng cấp đường mặt đê Hữu Thương đoạn qua thôn Vòng Huyện	Bố Hạ	2,560	DGT	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Bồ Hạ về phê duyệt chủ trương đầu tư
14	ĐTXD đường ĐT.287 đoạn từ xã Hoàn Sơn đến nút giao nút giao đường dẫn phía Bắc cầu Phạt Tích – Đại Đồng Thành và hạng mục di chuyển đường điện 110kV	Đại Đồng, Phạt Tích	5,800	DGT	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án; số 163/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; số 448/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án
15	Đường GTNT thôn An Quang, xã Lăng Ngâm, huyện Gia Bình (GD2)	Đông Cứu	0,200	DGT	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND xã Lăng Ngâm về việc phê duyệt dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				DGT	Diện tích	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)				
16	Đường giao thông từ tỉnh lộ 276 đi qua trung tâm đô thị Dầu đi tỉnh lộ 283, tại phường Gia Đông và phường Thanh Khương, thị xã Thuận Thành	Thuận Thành, Trí Quã	5,200	DGT	5,20	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Thuận Thành về việc phê duyệt dự án đầu tư			
17	Xây dựng đường gom dân cư dọc đường sắt trên địa bàn xã Lạng Giang	Lạng Giang	1,800	DGT	1,80	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Lạng Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án			
18	Đường từ DT 299B đi QL1A đoạn từ thôn Hố Vầu đi thôn Bền Dưói, xã Lạng Giang (giai đoạn 1).	Lạng Giang	9,500	DGT	9,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Lạng Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án			
19	ĐTXD đường giao thông trục xã Phật Tích đoạn từ DT.276 đến Cỏ Miếu, xã Phật Tích	Phật Tích	1,150	DGT	1,15	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND xã Phật Tích v/v phê duyệt chủ trương đầu tư			

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SĐĐ đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
20	ĐTXD đường giao thông liên thôn Cổ Miếu đi Vĩnh Phú, xã Phật Tích	Phật Tích	1,010	DGT	1,01	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND xã Phật Tích v/v phê duyệt chủ trương đầu tư
21	Đường kết nối từ ĐT 294 đi ĐT 398B (đoạn Phúc Đình xã Phúc Hòa đi xã Liên Chung - đầu nối ĐT 398B), huyện Tân Yên	Phúc Hoà	6,370	DGT		Phù hợp Quyết định 561/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất	Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt dự án.
22	Dự án Đường BTXM vào công trường trung học cơ sở Liên Chung	Phúc Hoà	0,260	DGT	Đường QH trong QH khu dân cư	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND xã Phúc Hoà Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Đường BTXM vào công trường trung học cơ sở Liên Chung
23	Đường sau Đảng Ủy, UBND xã kết nối với ĐT 295	Phúc Hoà	0,160	DGT	232,74	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND xã Phúc Hoà về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án:

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
24	Cải tạo, mở rộng, nâng cấp đường từ ngã ba Phúc Đình - km0 (đê hữu thương) kết nối DT.294C, xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh.	Phúc Hoà	1,800	DGT	232,74	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Phúc Hoà Về việc Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, mở rộng, nâng cấp đường từ ngã ba Phúc Đình - km0 (đê hữu thương) kết nối DT.294C, xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh.
25	Mở rộng đường từ thôn Lân Thịnh đến đường vào vùng sản xuất cây ăn quả chất lượng cao thôn Quất Du 2.	Phúc Hoà	1,100	DGT	232,74	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND xã Phúc Hoà Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Mở rộng đường từ thôn Lân Thịnh đến đường vào vùng sản xuất cây ăn quả chất lượng cao thôn Quất Du 2
26	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khu phố Mao Yên, phường Phương Liễu; Hàng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, chiếu sáng	Phường Liễu	0,040	DGT	0,04	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 30/09/2025 của UBND phường Phương Liễu về chủ trương đầu tư
27	Dự án Xây dựng đường giao thông nối Ngã 4 Mào Gà đi hồ Thum, phường Phương Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Phường Sơn	10,000	DGT	36,19	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND Phường Phương Sơn Phê duyệt dự án Xây dựng đường giao thông nối Ngã 4 Mào Gà đi hồ Thum, phường Phương Sơn, tỉnh Bắc Ninh

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
28	Đường nội thị Quế Võ (Đoạn từ TL279 đi Bằng An, đê Hữu Cầu)	Quế Võ	21,900	DGT	21,90	Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt dự án
29	Đất giao thông nông thôn thôn Đồng Nhân	Tam Giang	0,300	DGT	0,30	Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND23 của HĐND xã Hòa Tiến phê duyệt CTĐT
30	Dự án Đường giao thông xã Tam Giang, huyện Yên Phong (Đoạn từ mương Thống Nhất qua khu Đồng Vàng lên đê Sông Cầu).	Tam Giang	1,150	DGT	1,15	Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND xã Tam Giang phê duyệt BCKTKT
31	ĐTĐD tuyến đường từ TL.295B đi qua UBND phường Tương Giang đến Cầu Hôi Quan, phường Tương Giang, thị xã Từ Sơn	Tam Sơn	3,750	DGT	3,75	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/9/2021 của HĐND thị xã Từ Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 17/02/2025 của UBND thành phố Từ Sơn về việc phê duyệt điều

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp sau sắp xếp (đợt 3)	
							chính chủ trương đầu tư dự án
32	ĐTXD đường giao thông trực chính khu phố Dương Sơn (đoạn nối từ đường Ngô Gia Tự đi qua khu phố Dương Sơn sang khu phố Thọ Trai)	Tam Sơn	1,080	DGT	1,08	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND phường Tam Sơn phê duyệt chủ trương đầu tư
33	Tuyến đường trực kết nối từ khu công nghiệp Tân Hưng đi đường Đại Lâm - An Hà	Tân Đình	0,400	DGT	0,40	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 1390/QĐ-UBND ngày 06/4/2022; Quyết định 19199/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư
34	Tuyến đường huyện đoạn QL37 đi đường vành đai V thủ đô	Tân Đình	1,500	DGT	1,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 4708/QĐ-UBND ngày 09/8/2021; Quyết định 3732/QĐ-UBND ngày 05/6/2025 của UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SĐB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án	
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)		
35	Dự án Xây dựng đường trục kết nối từ khu đô thị Tân Sơn đi thôn Tân Mới - Cầu Chính	Tân Dĩnh	1,500	DGT	2,50	Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 02/02/2025 của UBND xã Tân Dĩnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	
36	Đường giao thông nông thôn Ngọc Khám, (xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh cũ) - (giai đoạn 3)	Thuận Thành	0,160	DGT	0,16	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của UBND huyện Thuận Thành về việc phê duyệt báo cáo KT-KT
37	Đường giao thông nông thôn Ngọc Khám (xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh cũ) - (giai đoạn 4)	Thuận Thành	0,180	DGT	0,18	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND huyện Thuận Thành về việc phê duyệt báo cáo KT-KT
38	Đường GTNT Tổ dân phố Đức Nhân, phường Trạm Lộ	Trạm Lộ	0,500	DGT	0,50	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 của UBND phường Trạm Lộ về việc phê duyệt BCKTKT công trình

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
39	Đường giao thông từ phường Trí Quả đi KCN Khai Sơn (đoạn qua Thanh Khương), thị xã Thuận Thành (Đợt 3)	Trí Quả	0,050	DGT	0,05	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã	Quyết định số 1685/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Thuận Thành về việc phê duyệt Báo cáo KT-KT xây dựng
40	Đầu tư xây dựng tuyến đường Nguyễn Phi Ý Lan kéo dài (đoạn đường kết nối từ dự án Khu đô thị mới tại phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn (nay là phường Từ Sơn) đến đường gom Quốc lộ 03), phường Từ Sơn	Từ Sơn	2,600	DGT	2,60	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã	Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND phường Từ Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
41	Đầu tư xây dựng mở rộng đường Nguyễn Văn Trỗi (đoạn từ Trường THPT Lý Thái Tô đến đình Đình Bảng), phường Từ Sơn	Từ Sơn	0,170	DGT	0,17	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND phường Từ Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
42	Khu tái định cư dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng	Từ Sơn	4,900	DGT	4,90	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
43	Đầu tư xây dựng đường giao thông liên tổ dân phố Phù Lộc - Roi Sóc - Rích Gạo	Từ Sơn	1,800	DGT	1,80	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND phường Từ Sơn về việc phê duyệt chủ trương ĐT
44	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ khu phố Đại Đình đi khu phố Nội Trì	Từ Sơn	1,500	DGT	1,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 924/QĐ-UBND của UBND phường Từ Sơn ngày 8/10/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư
45	Dự án cải tạo, nâng cấp DT277 từ Phù Đồng đến QL1A	Từ Sơn	6,800	DGT	6,80	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Số 1968/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư
46	Đầu tư xây dựng tuyến đường trục nối QL37 với đường vành đai IV, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	Việt Yên	0,200	DGT	9,70	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 08/04/2021 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
47	Tuyến đường nối từ ĐT.298 đi QL.17, phường Việt Yên	Việt Yên	14,000	DGT	14,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
48	Tuyến đường Dương Quốc Cơ (đoạn từ ĐT.298 đến ĐT.298B), phường Việt Yên	Việt Yên	9,000	DGT	9,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
49	Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ cỏ đèo Lai đi QL17	Việt Yên	1,000	DGT	Chỉ tiêu tổng	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
50	Mở rộng nút giao đường sắt tại TDP Như Thiết, phường Việt Yên	Việt Yên	0,500	DGT	0,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
51	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ngã tư thôn Yên Sơn đến Công Đóm thôn Me, xã Nghĩa Trung	Việt Yên	0,600	DGT	Chỉ tiêu tổng	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
52	Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường vành đai Thị trấn Bích Động với Quốc lộ 37, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	Việt Yên	1,000	DGT	2,54	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 4798/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Việt Yên (cũ) về phê duyệt dự án đầu tư
53	Tuyến đường nối từ ĐT.398B đi đường Nguyễn Thế Nho, phường Việt Yên	Việt Yên	17,500	DGT	Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	Phù hợp Quyết định 561/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất	Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
54	Dự án ĐTXD Đường vào trung tâm phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 1)	Vũ Ninh, Nam Sơn, Võ Cường, Phường Liễu	7,000	DGT	7,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 và Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/5/2023 của HĐND thành phố Bắc Ninh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
55	Xây dựng đường nối KDC mới Bắc Lý với đường Trảng - Phố Hoa (trước cửa Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã Xuân Cầm)	Xuân Cầm	1,500	DGT	9,70	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã Xuân Cầm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
56	ĐTXD 02 tuyến nhánh đường trục trung tâm thị trấn Chờ, huyện Yên Phong	Yên Phong	6,960	DGT	6,96	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND20 ngày 20/7/2021 của HĐND huyện Yên Phong về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; 54/QĐ-UBND ngày 13/1/2025 của UBND huyện Yên Phong về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
57	ĐTXD tuyến đường nối Khu công nghiệp Yên Phong và Khu công nghiệp Yên Phong II-C	Yên Phong	9,050	DGT	9,05	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND huyện Yên Phong về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
58	Dự án ĐTXD bãi đỗ xe, kết hợp công viên Tiêu Long (đối diện UBND phường)	Tam Sơn	0,830	DGT + DKV	0,83	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND phường Tam Sơn phê duyệt chủ trương đầu tư
59	Xây dựng đường Dương Quang Bó (đoạn nối từ đường Hùng Vương đến đê Văn Sơn), phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh	Tân Tiến	1,500	DHT			Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 06/3/2026, Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDĐ đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
60	HTKT Khu dân cư đường Xương Giang, thành phố Bắc Giang (giai đoạn 2)	Bắc Giang	0,010	DHT	3,45	Quyết định số 4237/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 phê duyệt dự án; số 3403/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án
61	Chỉnh trang các khuôn viên, công viên, khu vực vui chơi và một số nút giao thông trên địa bàn các phường, xã, thành phố Bắc Giang	Đa Mai, Bắc Giang	0,400	DKV	0,40	Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
62	Khu công viên cây xanh phường Nhân Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Nhân Hòa	0,900	DKV	0,90	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND phường Nhân Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Khu công viên cây xanh phường Nhân Hòa, tỉnh Bắc Ninh
63	Xây mới công viên cây xanh phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh	Phương Liễu	1,500	DKV	3,00	Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND phường Phương Liễu về điều chỉnh chủ trương đầu tư
64	Cải tạo cảnh quan khuôn viên ao Đình, thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ (Nay là tổ dân phố Giáng Liễu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh)	Phương Liễu	1,100	DKV	1,10	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Phương Liễu về điều chỉnh chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
65	Đầu tư xây dựng khu khuôn viên văn hóa xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh	Nhã Nam	6,700	DKV+DTT	6,70	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Nhã Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
66	Cải tạo hồ điều hòa, bãi đỗ xe thuộc phân khu 4 (khu vực tiếp giáp trụ sở UBND Song Khê cũ)	Tiền Phong	2,190	DHT+DKV	2,19	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 về chủ trương đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật phường Tiên Phong giai đoạn 2028 - 2030
67	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và khuôn viên cây xanh khu trung tâm phường Tiên Phong	Tiền Phong	1,610	DKV	1,61	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao trên địa bàn phường Tiên Phong
68	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao phường Tiên Phong	Tiền Phong	4,630	DKV	4,63	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 8130/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt dự án
69	Xây dựng cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố Bắc Giang	Bắc Giang, Tân Tiên	0,300	DTL	0,30	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 3/10/2018 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương các dự án đầu tư công nhóm B và nhóm C trọng điểm (phụ lục 05)
70	Hệ thống thoát nước phía đông Phố Mới đi Hiền Lương 4	Quê Võ	0,400	DTL	0,40	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
71	Sân bóng đá thôn Chi Nhị	Đại Lai	0,500	DTT	0,53	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 216/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Đại Lai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
72	Xây dựng sân thể thao xã Hồng Kỳ (nay là xã Đông Kỳ)	Đông Kỳ	0,500	DTT	0,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã Đông Kỳ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
73	Trung tâm văn hoá thể dục thể thao xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh	Phù Lãng	1,900	DTT	1,90	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND xã Phù Lãng phê duyệt chủ trương đầu tư
74	Nhà văn hóa thôn Văn Than, xã Cao Đức, huyện Gia Bình	Cao Đức	2,750	DVH	2,75	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND xã Cao Đức về việc phê duyệt dự án
75	Nhà văn hóa thôn Góm, xã Cao Đức, huyện Gia Bình	Cao Đức	2,050	DVH	2,05	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã	Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND xã Cao Đức về việc phê duyệt dự án

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp sau sắp xếp (đợt 3)	
76	Nhà văn hóa thôn Môn Quảng, xã Đông Cứu	Đông Cứu	0,850	DVH	0,85	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Lăng Ngâm về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
77	Nhà văn hóa thôn Ngâm Mạc, xã Đông Cứu; Hàng mục: Phụ trợ	Đông Cứu	1,390	DVH	1,39	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 89/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của UBND xã Lăng Ngâm về việc phê duyệt dự án
78	Xây dựng công trình kho bãi, nhà để xe, bãi đỗ xe khu phố Liên Thượng, phường Nhân Hòa	Nhân Hòa	0,150	DVH	0,15	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND phường Nhân Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, công trình: Đầu tư xây dựng công trình kho bãi, nhà để xe, bãi đỗ xe khu phố Liên Thượng, phường Nhân Hòa

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
79	Xây dựng trung tâm văn hóa lễ hội thể thao phường Nhân Hòa	Nhân Hòa	3,600	DVH	3,60	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa, lễ hội, thể thao và thương mại dịch vụ xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ
80	Xây dựng nhà văn hoá Tổ dân phố Nghiêm Thôn (Chuyển từ đất trường Mầm Non Phố Mới - Khu Nghiêm Thôn)	Quế Võ	0,100	DVH	0,10	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất của thị xã Quế Võ
81	Nhà văn hóa thôn Yên Tân	Tam Giang	0,400	DVH	0,40	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 12/QĐ/UBND ngày 13/1/2025 của UBND xã Hòa Tiên phê duyệt CTĐT
82	Nhà Văn hoá thôn Yên Hậu, xã Hòa Tiến	Tam Giang	0,550	DVH	0,55	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 17/QĐ/UBND ngày 14/1/2025 của UBND xã Hòa Tiên phê duyệt CTĐT

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
83	Nhà Văn hóa thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến	Tam Giang	0,730	DVH	0,73	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 18/QĐ/UBND ngày 14/1/2025 của UBND xã Hòa Tiến phê duyệt CPTT
84	Hạ tầng thiết yếu TTVH thể thao (giai đoạn 2)	Yên Phong	5,260	DVH	5,26	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 77/NQ-HĐND20 ngày 18/7/2023 của HĐND huyện Yên Phong v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 4572/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Yên Phong v/v phê duyệt dự án đầu tư
85	Cải tạo nâng cấp ao Bốt Hồ, phố Hồ phường Thuận Thành	Thuận Thành	1,100	MNC	1,10	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường Thuận Thành về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
86	Xây dựng cải tạo và mở rộng một số nghĩa trang nhân dân trên địa bàn phường Việt Yên	Việt Yên	3,000	NTD	3,26	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
87	Xây dựng, cải tạo chính trang nghĩa trang Đồng Bói (phường Hồng Thái cũ)	Việt Yên	2,020	NTD	2,02	Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 của UBND phường Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
88	Sửa chữa nghĩa trang liệt sỹ xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng (GD2) (nay là phường Tiên Phong)	Tiên Phong	0,500	NTD	0,50	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Tiên Phong
89	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân tập trung số 3 phường Tiên Phong (ký hiệu F-NT-03)	Tiên Phong	0,640	NTD	0,64	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Tiên Phong
90	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân tập trung số 5 phường Tiên Phong (ký hiệu E-NT-03-PK3)	Tiên Phong	1,540	NTD	1,54	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Tiên Phong
91	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân tập trung số 6, phường Tiên Phong (ký hiệu E-NT-04-PK3)	Tiên Phong	1,540	NTD	1,54	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Tiên Phong

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
92	Xây dựng nghĩa trang nhân dân phường Tiên Phong (ký hiệu C-NT-05)	Tiên Phong	2,350	NTD	2,35	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Tiên Phong
93	Nghĩa trang nhân dân tập trung thuộc phân khu D (D-NT) phường Tiên Phong	Phường Tiên Phong	4,28	DNT	4,28	Phù hợp ĐCQH sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Bắc Giang trước đây	Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 18/10/2025 của UBND phường Tiên Phong về chủ trương đầu tư dự án
94	HTKKT nhóm dân cư Hà Vĩ 4, phường Thọ Xương thành phố Bắc Giang	Bắc Giang	1,430	ODT	3,43	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường Bắc Giang về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án
95	HTKKT Khu dân cư đường Xương Giang, thành phố Bắc Giang	Bắc Giang	4,260	ODT	15,40	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt DA; Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án
96	Dự án Xây dựng tường bao trong khuôn viên cây xanh thuộc đô án Khu đô thị mới Đình Trì - Tân Đình	Tân Đình	0,700	ODT	31,15	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Tân Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
97	Khu nhà ở tái định cư các dự án (khu số 02-KP Ao Sen)	Từ Sơn	1,900	ODT	1,90	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ- UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh về phê duyet dự án đầu tư
98	Khu nhà ở tái định cư các dự án (khu số 03)	Từ Sơn	2,090	ODT	2,09	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ- UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh về phê duyet dự án đầu tư
99	Đường giao thông và HTKT điểm dân cư tại đường Lê Lương, đoạn qua TDP Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang	Bắc Giang	0,500	ODT+DHT	1,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 4210/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND thành phố phê duyet Dự án; Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công
100	HTKT khu dân cư Phố Cốc 4, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang	Bắc Giang	0,300	ONT	6,20	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 11/NQ-HĐND ngày 05/7/2022 của HĐND thành phố Bắc Giang về phê duyệt chủ trương

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
101	HTKT Khu dân cư phố cóc 3, xã Đình Trì	Bắc Giang	0,200	ONT	4,95	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 8131/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của Chủ tịch UBND TP Bắc Giang về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường về việc điều chỉnh dự án
102	HTKT khu dân cư thôn Núi, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang	Bắc Giang	0,200	ONT	9,96	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 4234/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt dự án; QĐ 589/QĐ-UBND ngày 17/03/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án
103	Xây dựng Khu dân cư Trung tâm Tân hưng (giai đoạn 1)	Làng Giang	0,800	ONT	tổng 68,4	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 14142/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Làng Giang về việc phê duyệt dự án: Xây dựng khu dân cư trung tâm xã Tân Hưng, huyện Làng Giang (giai đoạn 1)
104	Khu dân cư trung tâm Tân Hưng (Giai đoạn 2)	Làng Giang	0,500	ONT	tổng 68,4	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Chủ tịch UBND huyện Làng Giang Về việc phê duyệt dự án: Xây dựng khu dân cư trung tâm xã Tân Hưng, huyện Làng Giang (giai đoạn 2)
105	Đầu tư xây dựng khu nhà ở điểm dân cư nông thôn thôn	Phù Lãng	5,500	ONT	5,58	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Số 659/QĐ-UBND ngày 11/05/2021

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
						Đánh giá sự phù hợp	Đánh giá sự phù hợp	
106	Vệ Xá Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng đầu giá QSD đất thôn Hậu, xã Đại Lâm (Giai đoạn 1)	Tân Dĩnh	0,080	ONT	6,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 7197/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	
107	Khu tái định cư các dự án tại Phường Vân Hà	Vân Hà	7,500	ONT, TMD, DVH, DHT	20,92	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Theo Công văn số 3777/UBND-KTN ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thông báo ý kiến của PCT UBND tỉnh Phan Thế Tuấn tại buổi làm việc ngày 17/10/2025	
108	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Đoàn Bái (giai đoạn 1), huyện Hiệp Hòa	Hiệp Hòa	0,440	ONT	3,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Các Quyết định của UBND huyện Hiệp Hòa: số 760/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 phê duyệt CTĐT M7XDCT; số 2306/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; số 3058/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.	
109	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án mở rộng trường bản quốc gia khu vực 1 (khu tái định cư nằm trong Quy hoạch khu dân cư trung tâm xã Biên Động)	Biên Động	10,000	ONT+DHT	28,20	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Thông báo Kết luận số 872/TB-VP ngày 29/3/2026 của đồng chí Trung tướng Trương Mạnh Dũng - Tư lệnh Quân khu 1, Trưởng ban Chỉ đạo dự án mở rộng trường bản quốc gia khu vực 1	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Vấn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
110	Tu bổ, tôn tạo và mở rộng Nghè Chi Nhi, thôn Chi Nhi, xã Đại Lai	Đại Lai	1,000	TIN	1,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định 215/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Đại Lai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
111	Mở rộng khuôn viên UBND xã Hồng Kỳ (nay là Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND-MTTQ xã Hồng Kỳ)	Đông Kỳ	0,500	TSC	0,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã Đông Kỳ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
112	Mở rộng UBND phường Phương Liễu; Hàng mục: Xây mới nhà làm việc, nhà ăn và các hạng mục phụ trợ phường Phương Liễu	Phương Liễu	0,030	TSC	0,03	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 Về chủ trương đầu tư
B	Công trình, dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách						
I	Đất xây dựng hạ tầng						
113	Đòn công an VSIP	Từ Sơn	0,220	CAN	0,22	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã	Số 179/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của UBND tỉnh, số 237/QĐ-XDCB ngày 12/12/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Báo cáo KT-KT

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
				Đánh giá sự phù hợp		
				sau sắp xếp (đợt 3)		
114	Xây dựng phòng học, phòng hỗ trợ học tập, nhà đa năng Trung tâm GDNN-GDTX Việt Yên	Việt Yên	0,250	DGD	Chỉ tiêu tổng Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Công văn số 5618/UBND-KTN ngày 06/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học dự kiến giai đoạn 2026-2030
115	Dự án đầu tư xây dựng cảng thủy nội địa xã Đại Lai	Đại Lai	74,000	DGT	74,00 Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định 300/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
116	Tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh	Lâm Thao, Trung Kênh	19,100	DGT	19,10 Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 30/1/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư
117	Đường dây 500 kv Bắc Giang - Bắc Ninh	Cánh Thủy	1,560	DNL	2,24 Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Công văn số 315/NPTPMBBTGPMB+KTAT ngày 12/01/2026 của Ban quản lý dự án truyền tải điện

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
118	Đường dây và TBA 110kV Từ Sơn 2	Đại Đồng	0,470	DNL	0,47	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	NQ 374 chưa đủ diện tích (Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 424/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của UBND tỉnh)
119	Tuyến đường dây 110kV đi TBA 110kV Đại Đồng - Hoàn Sơn	Trí Quả	0,200	DNL	0,20	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh vv phê duyệt hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí TBA 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035
120	TBA 110kV Yên Phong 7 và đường dây đầu nối	Yên Trung	0,200	DNL	0,20	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh vv phê duyệt hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí TBA 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
121	ĐZ và TBA 110kV Thuận Thành 1	Trí Quả	0,220	DNL	0,22	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ- UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh vv phê duyet hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí TBA 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035
122	ĐZ và TBA 110kV Thuận Thành 5	Trí Quả	1,140	DNL	1,14	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ- UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh vv phê duyet hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí TBA 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035
123	ĐZ 110kV Phù Chấn - Thuận Thành 5	Trí Quả	0,460	DNL	0,46	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ- UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh vv phê duyet hồ sơ cắm mốc tuyến đường dây và vị trí TBA 110kV trở lên theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035
124	Trạm biến áp 220KV Lạng giang và đường dây đầu nối	Tân Yên	4,420	DNL	4,75	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Vấn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
125	Các dự án XDM, cải tạo lưới điện trung hạ áp năm 2026	Yên Trung	0,030	DNL	0,03	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh v/v phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035 (hợp phần II: Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)
126	Đường dây 110kV cấp điện cho trạm biến áp 110kV Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Yên Trung	0,100	DNL	0,10	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 538/QĐ-BCT ngày 04/02/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV
127	Xuất tuyến TBA 220kV Yên Dũng đầu nối vào đường dây 110kV mạch kép Vân Trung - Song Khê, tỉnh Bắc Giang	Tiền Phong	1,500	DNL	1,50	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 742/QĐ-EVNNPC ngày 26/4/2024 giao dự án và tạm giao kế hoạch vốn DTXD năm 2024 cho Ban Quản lý dự án Lưới điện để thực hiện dự án “Xuất tuyến TBA 220kV Yên Dũng đầu nối vào đường dây 110kV mạch kép Vân Trung - Song Khê, tỉnh Bắc Giang”
128	Nâng cao năng lực vận hành, giám TTFDN lưới điện và giám số khách hàng điện áp thấp khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động năm 2026	Yên Định	0,001	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
129	Triển khai tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp khu vực phía Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Kinh Bắc	0,003	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
130	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động	Sơn Động	0,003	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
131	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	An Lạc	0,005	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
132	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Đại Sơn	0,005	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
133	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Dương Hưu	0,005	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
134	Xây dựng 02 xuất tuyến 22kV, 01 xuất tuyến 35kV sau trạm 110kV Vạn Ninh và 01 xuất tuyến 35kV sau TBA 110kV Đại Kim để chống quá tải và tăng độ tin cậy cung cấp điện, tỉnh Bắc Ninh năm 2025	Phường Liễu	0,005	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
135	Đường dây 35kV cấp điện cho cụm công nghiệp Đồng Đình, tỉnh Bắc Ninh	Tân Yên	0,005	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
136	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tây Yên Tử	0,005	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
137	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tuần Đạo	0,005	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
138	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh	Vân Sơn	0,005	DNL	0,01	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
					Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
	Ninh năm 2026						
139	Xây dựng và cải tạo các xuất tuyến 35kV sau TBA 110kV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh	Yên Định	0,005	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
140	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Yên Định	0,005	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
141	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Bảo Đài	0,008	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
142	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Lục Nam	0,008	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
143	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Bố Hạ	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
144	Nâng cao năng lực vận hành, giám TTPN lưới điện và giảm số khách hàng điện áp thấp lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Cánh Thụy	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
145	Nâng cao năng lực vận hành, giám TTPN lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Đông Kỳ	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
146	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Đông Kỳ	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
147	Đường dây 22KV cấp điện cho khu công nghiệp Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh	Mỹ Thái	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
148	Nâng cao năng lực vận hành, giảm TTEĐN lưới điện và giảm số khách hàng điện áp thấp khu vực thuộc Đội QLĐLKV Sơn Động năm 2026	Sơn Động	0,010	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
149	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tam tiến	0,010	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
150	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Trường Sơn	0,010	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
151	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Xuân Lương	0,010	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
152	Nâng cao năng lực vận hành, giám TTDN lưới điện và giảm số khách hàng điện áp thấp lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Yên Dũng	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
153	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Yên Thế	0,010	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
154	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giám TTDN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Cầm Lý	0,011	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
155	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang	Mỹ Thái	0,012	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
156	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giám TTDN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Trường Sơn	0,012	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
157	Đường dây 22kV cấp điện cho Cụm công nghiệp Lan Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Lũng	0,013	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
158	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tiên Lục	0,015	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
159	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Bắc Lũng	0,019	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
160	Nâng cao năng lực vận hành, giảm TĐN lưới điện và giảm số khách hàng điện áp thấp lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Đa Mai	0,020	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
161	Đường dây 35kV cấp điện cho KCN Đồng Phúc, tỉnh Bắc Ninh	Đồng Việt	0,020	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
162	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tân Sơn	0,020	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
163	Tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp đường dây 473-475 TBA 110kV Tân Yên (E7.24)	Tân Yên	0,020	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
164	Xây dựng và cải tạo các xuất tuyến 35kV sau TBA 110kV Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh	Sơn Động	0,023	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
165	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giám TTTĐN khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Đông Phú	0,024	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
166	Nâng cao năng lực vận hành, giám TTTĐN lưới điện và giám số khách hàng điện áp thấp lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Bắc Giang	Đông Việt	0,025	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
167	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN và giảm số khách hàng điện áp thấp lưới điện phía Nam khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Lạng Giang	0,025	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
168	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực phía nam thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hoàng Văn	0,030	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
169	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực phía nam thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hợp Thịnh	0,030	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
170	Xây dựng 02 xuất tuyến 22kV, 01 xuất tuyến 35kV sau trạm 110kV Vạn Ninh và 01 xuất tuyến 35kV sau TBA 110kV Đại Kim để chống quá tải và tăng độ tin cậy cung cấp điện, tỉnh Bắc Ninh năm 2025	Nhân Hòa	0,030	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
171	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN và giảm số khách hàng điện áp thấp lưới điện phía Bắc khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tiên Lược	0,030	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
172	Triển khai tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp khu vực phía Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Liên Bảo	0,032	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
173	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN khu vực phía Bắc thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hoàng Vân	0,040	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
174	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN khu vực phía Bắc thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hợp Thịnh	0,040	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
175	Tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp đường dây 473-475 TBA 110KV Tân Yên (E7.24)	Ngọc Thiên	0,040	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
176	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tân An	0,040	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
177	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Nghĩa Phương	0,045	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
178	Đường dây 35kV cấp điện cho KCN Đông Phúc, tỉnh Bắc Ninh	Cánh Thụy	0,050	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	
179	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Từ Sơn và Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Tam Sơn	0,050	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
180	Đường dây 22kV cấp điện cho khu công nghiệp Nghĩa Hưng, tỉnh Bắc Ninh	Tiền Lược	0,050	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
181	Đường dây 22kV Giai Đoạn 1 cấp điện cho CCN Trung Sơn - Ninh Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Vân Hà	0,050	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
182	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Lục Nam, Lục Ngạn và Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Cầm Lý	0,055	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
183	Cấp điện cho CCN Danh Thắng Đoàn Bái xã Hiệp Hòa tỉnh Bắc Ninh	Hiệp Hòa	0,055	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
184	Tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp đường dây 473-475 TBA 110kV Tân Yên (E7.24)	Quang Trung	0,060	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
185	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TTDN khu vực phía nam thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Xuân Cầm	0,060	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
186	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Từ Sơn và Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Yên Phong	0,073	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
187	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực phía Bắc thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hiệp Hòa	0,090	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
188	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực phía Bắc thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa	Xuân Cẩm	0,090	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
189	Nâng cao năng lực vận hành lưới điện trung hạ áp, giảm TĐN khu vực phía nam thuộc Đội QLĐLKV Hiệp Hòa năm 2026	Hiệp Hòa	0,095	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
190	Nâng cao năng lực vận hành, giảm TĐN lưới điện khu vực thuộc Đội QLĐLKV Yên Thế tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Bố Hạ	0,200	DNL		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
191	Triển khai tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp khu vực phía Nam tỉnh Bắc Ninh	Kinh Bắc	0,003	DNL	0,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
	năm 2026					chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã	trung hạ áp
192	Triển khai tư động hóa mạch vòng lưới điện trung áp khu vực phía Nam tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Liên Bảo	0,032	DNL	0,03	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
193	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp theo phương pháp đa chia - đa nối (MDMC) khu vực thuộc Đội QLĐLKV Từ Sơn và Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh năm 2026	Yên Phong	0,073	DNL	0,07	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định 14/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh về việc duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung hạ áp
194	TBA 220kV Bắc Ninh 5 và đường dây đầu nối	Trí Quã	0,460	DNL	0,46	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 phê duyệt QH tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
195	Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Yên Thế, Phúc Hòa, Nhã Nam, Tân Yên, Kép, Tiên Lữ	2,578	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 18/10/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án: Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
196	Cải tạo, nâng cấp đường dây 110kV Lục Nam – Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Lục Nam, Bảo Đài, Đông Phú, Phượng Sơn, Chủ	2,695	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án: Cải tạo, nâng cấp đường dây 110kV Lục Nam – Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
197	Đường dây 35kV và 02 trạm biến áp 180kVA-35(22)/0,4kV, 400kVA-35(22)/0,4kV cấp điện cho trạm bơm và phục vụ xây dựng khu công nghiệp Đông Phúc, tỉnh Bắc Ninh	Cánh Thụ	0,010	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 về việc phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp do Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng khu công nghiệp Đông Phúc làm chủ đầu tư
198	Xuất tuyến TBA 220kV Yên Dũng đầu nối vào đường dây 110kV mạch kép Văn Song Khê, tỉnh Bắc Giang	Tiền Phong, Nénh	0,665	DNL	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án: Xuất tuyến TBA 220kV Yên Dũng đầu nối vào đường dây 110kV mạch kép Văn Trung – Song Khê, tỉnh Bắc Giang

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
199	Dự án đường dây 220kV Bắc Ninh 500kV-Bắc Ninh 4	Chi Lăng	0,290	DNL	0,29	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bố và điều chỉnh phân bố chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Số 423/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
200	Dự án trạm biến áp 500kV Bắc Ninh và đường dây đầu nối	Chi Lăng	9,900	DNL	9,90	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bố và điều chỉnh phân bố chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Số 481/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
201	Xây dựng Trạm bơm nước thô và hồ sơ lắng phục vụ nhà máy cấp nước thị trấn Chờ, huyện Yên Phong	Tam Giang	7,526	DTL	7,53	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bố và điều chỉnh phân bố chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 384-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh phê duyệt CTĐT
202	Bệnh viện đa khoa và Y học cổ truyền	Nhã Nam	0,900	DYT	0,90	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
						Đánh giá sự phù hợp		
203	Bệnh viện tư nhân số 5	Tiền Phong	1,780	DYT	1,78	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 về việc chấp thuận nhà đầu tư	
204	Bệnh viện Y học cổ truyền tại xã Đông Sơn (nay là phường Tiền Phong)	Tiền Phong	0,290	DYT	0,87	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 và Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Tiên Phong về việc phê duyệt tổng mặt bằng	
205	Bệnh viện đa khoa tại phường Võ Cường (tên dự án cũ: Khu trung tâm dịch vụ y tế tại thành phố Bắc Ninh)	Võ Cường	1,780	DYT		Phù hợp Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
206	Bệnh viện tư nhân số 3 Đức Giang	Đông Việt	1,850	DYT	3,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	
II	Dự án khu dân cư, khu đô thị							

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDDP đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Vấn bản pháp lý, văn bản hiện quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
207	Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị số 19 thuộc phân khu số 2, phường Bắc Giang	Bắc Giang	2,680	ODT	36,35	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện dự án
208	Khu đô thị mới xã Cao Đức	Cao Đức	35,200	ODT	35,20	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
209	Khu đô thị mới kết hợp thương mại, dịch vụ Từ Sơn	Đông Nguyên, Tam Sơn	113,060	ODT	113,06	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định Chấp thuận chủ trương đầu tư số 291/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh
210	Khu đô thị mới Niềm Xá	Kinh Bắc	25,000	ODT	25,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết 570/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh danh mục khu đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDB đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
						Đánh giá sự phù hợp		
211	Khu đô thị Kinh Bắc	Kinh Bắc	22,130	ODT	22,13	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư	
212	Khu đô thị mới kết hợp công viên cây xanh, bãi đỗ xe, sân chơi tập luyện tại phố Trại Đường, phường Nhân Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Nhân Hòa	22,970	ODT	22,97	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư	
213	Đầu tư xây dựng Khu đô thị tại Bằng An và Việt Hùng (DanKo)	Quế Võ	49,600	ODT	49,60	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết 333/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	
214	Khu nhà ở đối ứng khai thác giá trị QSD đất tạo vốn hoàn trả chi phí đầu tư XD khu TTVH thể thao thị xã Từ Sơn theo hình thức hợp đồng BT	Tam Sơn	5,000	ODT	5,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 738 ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Vấn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
215	Khu đô thị phục vụ Khu công nghiệp Thuận Thành III, phân khu B	Thuận Thành	0,250	ODT		Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
216	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội số 1 tại Phân khu số 3	Tiền Phong	4,520	ODT	4,52	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư không thông qua đấu thầu Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội số 1 tại Phân khu số 3, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh
217	Khu đô thị mới tại các phường Từ Sơn, Đồng Nguyên, Phú Khê, tỉnh Bắc Ninh	Từ Sơn, Đồng Nguyên, Phú Khê	73,000	ODT	73,00	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
218	Khu đô thị mới Khuic Xuyên	Võ Cường, Kinh Bắc	28,600	ODT	28,60	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Nghị quyết số 417/NQ-HĐND ngày 08/4/2025 của HĐND tỉnh danh mục khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
219	Khu đô thị sinh thái nghỉ dưỡng và giáo dục chất lượng cao phường Vân Hà	Vân Hà	111,700	ODT+DHT	Đánh giá sự phù hợp Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
220	Khu đô thị dịch vụ Ninh Sơn, xã Ninh Sơn (Nay là phường Vân Hà)	Vân Hà	42,000	ODT+DHT +TMD	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
221	Khu đô thị dịch vụ và thương mại phường Việt Yên	Việt Yên	58,510	ODT+DHT +TMD	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
222	Đầu tư xây dựng khu nhà ở đầu giá quyền sử dụng đất để tạo vốn xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu du lịch sinh thái Thiên Thai xã Đông Cứu, huyện Gia Bình	Đông Cứu	7,500	ONT	Phù hợp với Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ và điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh đến đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (đợt 3)	Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND huyện Gia Bình phê duyệt chủ trương đầu tư

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
223	Khu đô thị sinh thái trị liệu, du lịch và vui chơi giải trí (Thuộc quy hoạch phân khu Khu đô thị, du lịch sinh thái thể thao Khuôn Thân tại xã Kien Lao)	Kien Lao	356,720	ONT	873,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Nghị quyết 05/NQ-HĐND 29/01/2026 của HĐND tỉnh Quyết định danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
224	Nhà ở cho lực lượng vũ trang trong Quân đội tại xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh	Lạng Giang	1,000	ONT	76,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 1000/QĐ-BQP ngày 05/3/2026 của Bộ Quốc phòng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án
225	Nhà ở xã hội tại lô CT1 thuộc khu đô thị mới phía Đông thị trấn Vôi, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh	Lạng Giang	1,260	ONT	57,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 11/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án
III	Các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp						
226	Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Yên Sơn-Bắc Lũng (phần mở rộng) giai đoạn 1	Bắc Lũng	145,460	SKK	490,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận nhà đầu tư
227	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Đức Giang giai đoạn 1	Cánh Thuy, Đông Việt	79,960	SKK	285,00	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Đức Giang giai đoạn 1

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Vấn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
228	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Xuân Cẩm-Hương Lâm, giai đoạn 2	Xuân Cẩm	121,170	SKK	224,00	Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
229	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm Công nghiệp Phù Lãng	Phù Lãng	74,800	SKN	75,00	Số 531/QĐ-UBND ngày 25 tháng 06 năm 2025
IV	Các dự án còn lại					
230	Khai thác khoáng sản tại khu vực Đèo Hối, thôn Dăm, thôn Giáp Xá, xã Cẩm Lý	Cẩm Lý	15,000	SKX	15,00	Giấy phép số 618/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND tỉnh
231	Khai thác khoáng sản tại khu vực Dộc Trung, thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh	Cẩm Lý	4,190	SKX	6,00	Giấy phép số 619/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND tỉnh
232	Khai thác khoáng sản tại khu vực Tam Đoan, thôn Đồng Quỳnh, xã Trường Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Trường Sơn	10,000	SKX	10,00	Giấy phép số 416/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh
233	Khai thác khoáng sản nhóm IV (đất san lấp) tại khu vực Ba Quả, Đá Đen, thôn Ao Vè, thôn Bãi Gạo, xã Trường Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Trường Sơn	10,000	SKX	10,00	Giấy phép số 377/QĐ-UBND ngày 10/2/2026 của UBND tỉnh

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là cảng logistic (đất TMĐ)	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư	Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt CTĐT; Thông báo số 95/TB-UBND ngày 26/2/2026 của UBND tỉnh về kết luận của Phó chủ tịch tỉnh Phạm Văn Thịnh tại cuộc làm việc với Công ty cổ phần CPT Group; Công văn số 3953/UBND- KTN ngày 24/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh thời hạn nhận chuyển nhượng; đề nghị của Công ty cổ phần CPT Group tại Công văn số 233/2026/CPTGROUP ngày 23/3/2026 và Công văn số 204/2026/CPTGROUP về việc đề nghị thu hồi đất phân diện tích còn lại của dự án									
234	Cảng thủy nội địa Yên Hà	Yên Dũng	23,400	TMĐ	30,00	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là cảng logistic (đất TMĐ)	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt CTĐT; Thông báo số 95/TB-UBND ngày 26/2/2026 của UBND tỉnh về kết luận của Phó chủ tịch tỉnh Phạm Văn Thịnh tại cuộc làm việc với Công ty cổ phần CPT Group; Công văn số 3953/UBND- KTN ngày 24/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh thời hạn nhận chuyển nhượng; đề nghị của Công ty cổ phần CPT Group tại Công văn số 233/2026/CPTGROUP ngày 23/3/2026 và Công văn số 204/2026/CPTGROUP về việc đề nghị thu hồi đất phân diện tích còn lại của dự án					
235	Tổ hợp sản xuất sản phẩm cơ khí	Hiệp Hòa	2,260	SKC	9,80	Phù hợp QH sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (cũ)	Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt CTĐT; Thông báo số 95/TB-UBND ngày 26/2/2026 của UBND tỉnh về kết luận của Phó chủ tịch tỉnh Phạm Văn Thịnh tại cuộc làm việc với Công ty cổ phần CPT Group; Công văn số 3953/UBND- KTN ngày 24/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh thời hạn nhận chuyển nhượng; đề nghị của Công ty cổ phần CPT Group tại Công văn số 233/2026/CPTGROUP ngày 23/3/2026 và Công văn số 204/2026/CPTGROUP về việc đề nghị thu hồi đất phân diện tích còn lại của dự án						

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh		Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	
236	Dự án đầu tư các khu nhà ở tại phường Tam Sơn để khai thác giá trị quyền sử dụng đất thành toán cho dự án đầu tư xây dựng các công trình giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao trên địa bàn phường Hương Mạc và phường Tam Sơn, TP Từ Sơn theo hình thức Hợp đồng BT (03 khu đất: Khu số 10 Dọc Tụ, Khu số 19 Dọc Đông, Khu số 21-22-26 Phúc Tỉnh)	Tam Sơn	3,470	ODT	3,47	Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư
237	Đường kết nối sân bay Gia Bình về thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa bàn tỉnh Bắc Ninh) theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng xây dựng - Chuyển giao (BT)	Trung Kênh, Lương Tài, Gia Bình, Lâm Thao, Mào Điền, Trạm Lộ, Thuận Thành, Trí Quà	669,120	DGT		Công văn số 99/UBND-KTN ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh chấp thuận Nhà đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh triển khai Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình tỉnh Bắc Ninh với Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa bàn tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (cấp xã, phường)	Diện tích (ha)	Thông tin của dự án trong Điều chỉnh quy hoạch SDD đến năm 2030 cấp huyện (cũ); chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đai của quy hoạch tỉnh			Văn bản pháp lý, văn bản liên quan đến dự án
				Mã loại đất quy hoạch	Diện tích (ha)	Đánh giá sự phù hợp	
238	Tái định cư phục vụ đường kết nối sân bay Gia Bình (đoạn qua địa bàn tỉnh Bắc Ninh)	Thị trấn Thành, Trung Kênh, Lâm Thao, Trạm Lộ	44,500	OTC		Phục vụ dự án Cảng HK quốc tế Gia Bình	Công văn số 99/UBND-KTN ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh chấp thuận Nhà đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; Kế hoạch số 56/KH- UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh triển khai Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình tỉnh Bắc Ninh với Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa bàn tỉnh Bắc Ninh)

